TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2020/HS-ST
Ngày 29-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 185/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1993 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm N, xã Th S, huyện A S, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Tổ MB, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1999; bị cáo có vợ tên là Phạm Thị Tr, sinh năm 1996; bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Khâm C, sinh năm 1988; thường trú: Xóm B, xã C M, huyện C X, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Tổ MB, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đinh Thị H, sinh năm 1996; thường trú: Xã Tr H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở: Tổ MB, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958 và ông Hoàng D,

sinh năm 1995; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Lê Văn T và anh Nguyễn Khâm C là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội, cùng thuê ở dãy trọ tại khu chung cư S Th thuộc tổ MB, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Quá trình sinh sống tại dãy trọ thì giữa T và anh C xảy ra mâu thuẫn trong lời nói trêu nhau. Khoảng 16 giờ ngày 02/9/2019, anh C dự tiệc cùng bạn bè xong thì điều khiển xe mô tô biển số 38X1 - 156.39 chạy về phòng trọ lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 25 cm bỏ vào cốp xe mô tô rồi chạy đến trước kiốt số MC, khu chung cư S Th thuộc tổ MC, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để tìm T nói chuyện về việc mâu thuẫn trước đó. Lúc này, T biết được anh C đang tìm mình nên T lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 35 cm tại quầy bán thịt gần dãy trọ giấu phía sau lưng quần để phòng thân rồi T đi bộ ra gặp anh C để nói chuyện. Tại đây, giữa T và anh C xảy ra mâu thuẫn cự cãi dẫn đến xô xát với nhau. C lấy con dao trong cốp xe mô tô cầm trên tay chém về phía người T thì T dùng tay đỡ tay của C làm con dao rơi xuống đất và không trúng người T, sau đó T liền lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 35cm phía sau lưng quần cầm trên tay phải chém 01 nhát về phía vùng vai trái của anh C nhưng anh C cúi người để tránh thì bị chém trúng vào phía sau đầu gây thương tích rồi T bỏ chạy. Thấy vậy, anh C nhặt con dao bằng kim loại dài khoảng 25 cm dưới đất cầm trên tay đuổi theo T được khoảng 50 mét thì đuổi kịp, T chạy vào quán nước mía ven đường lấy 01 ống tuýp sắt dạng tròn dài khoảng 50cm cầm trên tay trái và tay phải cầm con dao chạy ra ngoài, anh C xông vào giật con dao trên tay của T, trong lúc giằng co bị con dao cứa vào ngón tay cái bàn tay phải của anh C gây thương tích. Sau đó, T chạy thoát rồi bỏ trốn, còn anh C đi bộ về phòng trọ được người nhà đưa đến đến Bệnh việc điều trị thương tích.

Đến ngày 25/02/2020, Lê Văn T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0882/TgT/2019 ngày 30/9/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận bị hại anh Nguyễn Khâm C bị thương tích như sau:

Sẹo chẩm giữa đến cổ trái kích thước 25cm trong đó vị trí rộng nhất 1,5cm, vị trí nhỏ nhất 0,2cm gây hạn chế vận động xoay, giữa, cúi cổ (Áp dụng Chương 9, điều VI, mục 2). Tỷ lệ: 15%.

Sẹo mu ngón 1 bàn tay phải kích thước 2,5x0,2cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 01%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 16% (Mười sáu phần trăm).

Kết luận khác: Vật gây thương tích vật sắc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0882/TgT/2019 ngày 30/9/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.

Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại dài khoảng 35 cm, 01 (một) đoạn ống tuýp sắt dạng tròn dài khoảng 50 cm dobị cáo Lê Văn T sử dụng làm hung khí gây thương tích và 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 25 cm của bị hại Nguyễn Khâm C, hiện không thu hồi được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương không cập xử lý.

Tại Cáo trạng số: 222/CT-VKS ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Lê Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn Tuấn về tội "Cố ý gây thương tích" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Khâm C tổng số tiền 70.000.000 đồng gồm chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, tiền ngày công lao động. Bị hại C không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định**:** Khoảng 16 giờ ngày 02/9/2019 tại trước kiốt số 19, khu chung cư S Th thuộc tổ MB, khu

phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, Lê Văn T đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 35cm chém 01 nhát về phía vùng vai trái của bị hại Nguyễn Khâm C nhưng anh C cúi người để tránh thì bị chém trúng vào phía sau đầu đồng thời trong lúc giằng co bị con dao cứa vào ngón tay cái bàn tay phải của anh C tích gây thương tích là 16%.

[3] Như vậy, hành vi trên của bị cáo Lê Văn T dùng dao bằng kim loại gây thương tích 16% cho bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 222/CT– VKS ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là quân nhân xuất ngủ, đồng thời sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con nhỏ nên cũng cầm xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi con nhỏ đồng thời trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 41/2020/HSST-LCĐKNCT

ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với Lê Văn T.

[9] Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại dài khoảng 35 cm, 01 (một) đoạn ống tuýp sắt dạng tròn dài khoảng 50 cm do bị cáo Lê Văn T sử dụng làm hung khí gây thương tích và 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 25 cm của bị hại Nguyễn Khâm C, hiện không thu hồi được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương không cập xử lý là đùng theo quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Khâm C tổng số tiền 70.000.000 đồng gồm chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, tiền ngày công lao động. Bị hại C không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 41/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lê Văn Tuấn ph nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Công